

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày: 28/02/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Dương Thị Bạ.

2/ Bà Nguyễn Thị Túy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/HSST-QĐ ngày 31/01/2024 đối với bị cáo:

Lê Minh T, sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: 18/6 **khu phố P, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Minh Q** và bà **Lê Thị H**; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25/10/2021, bị **Ủy ban nhân dân phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương** áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 25/10/2021, thời hạn 03 tháng; ngày 25/01/2022 chấp hành xong

Nhân thân:

+ Ngày 11/02/2017, bị **công an phường L**, thị xã (nay là **thành phố**) **T**, tỉnh **Bình Dương** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20QĐ/VPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức phạt tiền, số tiền 750.000 đồng; đã thực hiện đóng phạt theo quy định.

+ Ngày 02/8/2018, bị **Ủy ban nhân dân phường V**, thị xã (nay là **thành phố**) **T**, tỉnh **Bình Dương** áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 02/8/2018, thời hạn 03 tháng; ngày 27/10/2018 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 7 năm 2023 cho đến nay.

Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông **Trương Đình T1**, sinh năm 1977; địa chỉ: **Xóm B, thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định**, vắng mặt.

- Bà **Đỗ Ngọc N**, sinh năm 1996; địa chỉ: **1 khu phố P, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương**, vắng mặt.

Người làm chứng: Bà **Nguyễn Thị Ngọc M**, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/7/2023, **T** đến **phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh** gặp một người đàn ông tên **S** mua 02 gói ma túy (tinh thể màu trắng) với giá 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy, **T** cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc trên người để dành sử dụng dần. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, **T** điều khiển xe mô tô biển 7752-7537 đi từ nhà đến đoạn **đường V, khu phố P, phường V, thành phố T** thì bị lực lượng tuần tra **Công an phường V** dừng phương tiện kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, **T** khai nhận cất giấu 02 gói ma túy trong túi quần bên phải và lấy ra giao nộp cho lực lượng tuần tra. **Công an phường V** đã mời **T** về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói nylon được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu: Flower, màu sơn: Đen, biển số: 7752-7537, số khung: 01230147; số máy: 01230147.

Tại Phiếu trả lời kết quả về xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 14/7/2023 của **Trung tâm y tế thành phố T** xác định **Lê Minh T** có nghiện ma túy, loại Methamphetamine (MET).

Kết luận giám định số 425/KL-KTHS(MT) ngày 18/7/2023 của **Phòng K Công an tỉnh B** kết luận: Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon hàn kín là ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng/trọng lượng **0,2884 gam**.

Cáo trạng số 17/CT-VKSTA ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo **Lê Minh T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Lê Minh T** từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong, kí hiệu số 425/PC09 của **Phòng K Công an tỉnh B** là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Đối với một xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu: Flower, kiểu dáng: Dream, mang biển kiểm soát: 77S2-7537, số khung: FL100 01230147, số máy: LC150FMG★01230147★ do ông **Trương Đình T1** đứng tên chủ sở hữu. Năm 2005, ông **T1** đã bán xe mô tô trên cho một người không rõ lai lịch, địa chỉ, không làm hợp đồng mua bán. Năm 2021, bà **Đỗ Ngọc N** được một người một người phụ nữ tên **T2**, không rõ lai lịch, địa chỉ tặng cho chiếc xe trên. Ngày 14/7/2023, **N** cho **T** mượn xe làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** đã thông báo tìm chủ sở hữu trên **Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh B** nhưng không có kết quả. Vì vậy, cần giao xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

- Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị cáo ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, xét thấy, đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đồng thời việc vắng mặt của bị cáo và các đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

(sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và các đương sự.

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 14/7/2023, tại khu phố P, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Lê Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2884 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Lê Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong nhưng không lấy đó làm bài học, sống lành mạnh, có ích cho xã hội mà lại thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 425/MT-PC09 của Phòng K Công an tỉnh B là mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với một xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu: Flower, kiểu dáng: Dream, mang biển kiểm soát: 77S2-7537, số khung: FL100 01230147, số máy: LC150FMG★01230147★ do ông Trương Đình T1 đứng tên chủ sở hữu. Năm 2005, ông T1 đã bán xe mô tô trên cho một người không rõ lai lịch, địa chỉ, không làm hợp đồng mua bán. Năm 2021, bà Đỗ Ngọc N được một người một người phụ nữ tên T2, không rõ lai lịch, địa chỉ tặng cho chiếc xe trên. Ngày 14/7/2023, N cho T mượn xe làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã thông báo tìm chủ sở hữu trên Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh B nhưng không có kết quả cần tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố T xác minh, làm rõ xử lý theo quy định.

[11] Đối với đối tượng S có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lê Minh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh xác minh, giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Lê Minh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Lê Minh T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 425/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của **Phòng K Công an tỉnh B**.

- Giao 01 (một) xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu: Flower, kiểu dáng: Dream, biển kiểm soát: 77S2-7537, số khung: FL100 01230147, số máy: LC150FMG★01230147★ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **công an thành phố T**, tỉnh Bình Dương để xử lý theo quy định.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2024 giữa **Công an thành phố T** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).*

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh